

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý**

*(từ ngày 16/11/2023 đến ngày 31/12/2023)*

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý;

Tại kỳ họp thứ 13 Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện đã Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết nêu trên về kết quả giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý từ ngày 16/12/2022 (ngày ban hành Nghị quyết) đến ngày 15/11/2023 thể hiện trên Báo cáo số 367/BC-UBND ngày 30/11/2023);

Nhân kỳ họp thứ 16 Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện, từ ngày 16/11/2023 đến ngày 31/12/2023, như sau:

### **1. Kết quả thực hiện**

Từ ngày 16/11/2023 đến ngày 31/12/2023, Ủy ban nhân dân huyện đã phê duyệt chủ trương đầu tư 10 dự án, với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 27.528 triệu đồng.

*(chi tiết theo phụ lục đính kèm).*

### **2. Đánh giá kết quả thực hiện**

Việc giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý giúp nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong điều hành, đẩy nhanh tiến độ triển khai chuẩn bị thủ tục đầu tư đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư công theo quy định.

### **3. Phương hướng, giải pháp thực hiện trong thời gian tới**

Tiếp tục thực hiện đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan để nâng cao nhận thức và thực hiện hành lang pháp lý theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm các quy định về thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; tuyệt đối không được phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư nếu không xác định rõ được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

Tăng cường chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn kể từ giai đoạn chuẩn bị hồ sơ dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật.


Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về việc giao UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý. Đồng thời báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về việc giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý. *X. Nguyễn*

**Nơi nhận:**

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Đ/b HĐND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thanh Chúc**

## PHỤ LỤC

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý

(Kèm theo Báo cáo số 157/BC-UBND ngày 14/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì)

STT	Tên dự án	Quy mô	Nhóm dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư (đồng)	Số Quyết định	Ngày tháng năm	Ghi chú
Cân đối ngân sách địa phương					20.234.000.000			
1	Cầu Bào Lớn (giáp ấp Chắc Đốt)	dài khoảng 35m, bề rộng mặt cầu 4,5m	C	Năm 2024	2.500.000.000	3045/QĐ-UBND	17/11/2023	
2	Lộ Phú Tân mở rộng (cấp sông bên phải giáp Tuân Tức)	: dài khoảng 2.080m, bề rộng mặt đường 3m, gồm 5 cầu trên tuyến: Cầu số 1 dài khoảng 6m, cầu số 2 dài khoảng 10m, cầu số 3 dài khoảng 6m, cầu số 4 dài khoảng 8m, cầu số 5 dài khoảng 8m, mỗi cầu rộng 3,3m	C	Năm 2024-2025	3.580.000.000	3046/QĐ-UBND	17/11/2023	
3	Làm mới lộ ấp Số 8 từ nhà ông Ngô Sang - Danh Hiền (Giáp đình Số 8)	dài khoảng 1260m, bề rộng mặt đường 3,0m	C	Năm 2024	1.950.000.000	1262/QĐ-UBND	17/11/2023	
4	Lộ Kênh ông tà (4 Hà - 2 ần ), ấp 16/2	dài khoảng 970m, bề rộng mặt đường 3,5m và 1 cầu bê tông cốt thép dài khoảng 12m, rộng 3,9m	C	Năm 2024	2.300.000.000	3048/QĐ-UBND	17/11/2023	
5	Lộ 4 có - 6 Nhò, ấp 14	dài khoảng 720m, bề rộng mặt đường 3,5m	C	Năm 2024	1.289.000.000	3049/QĐ-UBND	17/11/2023	

STT	Tên dự án	Quy mô	Nhóm dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư (đồng)	Số Quyết định	Ngày tháng năm	Ghi chú
6	Đường áp X2 - X7 A nối tiếp (Nhà Út Nghĩa nhà ông 7 cười)	dài khoảng 615m, bề rộng mặt đường 3m	C	Năm 2024	1.050.000.000	3050/QĐ-UBND	17/11/2023	
7	Cầu Lung Húc	dài khoảng 25m, bề rộng mặt cầu 3,4m	C	Năm 2024	900.000.000	3051/QĐ-UBND	17/11/2023	
8	Lộ kênh Xóm cá (bên sông)	dài khoảng 1.540m, bề rộng mặt đường 3m	C	Năm 2024-2025	3.200.000.000	3052/QĐ-UBND	17/11/2023	
9	Lộ đal Sakeo (cầu Thanh Niên - nhà Ông Lùng)	dài khoảng 1.735m, bề rộng mặt đường 3m và 2 cầu bê tông cốt thép dài khoảng 10m, rộng 3,3m	C	Năm 2024-2025	3.465.000.000	3053/QĐ-UBND	17/11/2023	
<b>Nguồn vốn Thu tiền sử dụng đất</b>					<b>7.294.000.000</b>			
10	Lộ Liên ấp Kiệt Bình-Kiệt Thống	dài khoảng 2.860m, bề rộng mặt đường 3m, gồm 2 cầu trên tuyến: cầu Tư xe 4 dài khoảng 12m, cầu Tư xe 1 dài khoảng 18m	C	Năm 2024-2025	7.294.000.000	3055/QĐ-UBND	17/11/2023	
<b>Tổng cộng</b>					<b>27.528.000.000</b>			